Ngày soạn:.................

Ngày giảng:...............

**Tiết 24,25**

**VIẾT BÀI TẬP LÀM VĂN SỐ 1**

**(*Văn nghị luận*)**

**I. Mục tiêu**

 - Củng cố kiến thức về văn nghị luận, kiểm tra kỹ năng viết bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng của đời sống xã hội, NL về một vấn đề tư tưởng đạo lí

 - Giáo dục HS tính độc lập, tự giác, tích cực, sáng tạo và nghiêm túc trong làm bài.

 - Tích hợp môi trường: Liên hệ, ra đề liên quan đến đề tài môi trường, giáo dục hs ý thức bảo vệ môi trường.

**II. Chuẩn bị**

GV: G/án, đề bài+ đáp án+ biểu điểm.

HS: Ôn tập bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống, vở viết TLV.

**III. Các bước lên lớp**

**1. Ổn định tổ chức**

**2. Kiểm tra bài cũ(kt sự chuẩn bị của hs)**

**3.Tiến trình tổ chức các hoạt động dạy học**

\* HĐ1: Khởi động(1’)

GV: Nêu mục tiêu, yêu cầu bài học

**\* HĐ 2**: GV ra đề bài - Quan sát HS làm bài

**ĐỀ BÀI**

(HS chọn 1 trong 2 đề )

***Đề 1:*** Một hiện tượng khá phổ biến hiện nay là vứt rác ra đường hoặc những nơi công cộng. Em hãy đặt một nhan đề để gợi ra hiện tượng ấy và viết bài văn nêu suy nghĩ của mình.

***Đề 2:*** Trò chơi điện tử là món tiêu khiển hấp dẫn, nhiều bạn vì mải chơi mà sao nhãng việc học tập và còn phạm những sai lầm khác. Hãy nêu ý kiến của em về hiện tượng đó.

**ĐÁP ÁN + BIỂU ĐIỂM**

***Đề 1:***

 *1. Yêu cầu về nội dung:*

- Tiến hành viết bài nghị luận sau khi đặt một nhan đề theo yêu cầu của đề như: rác thải và môi trường, sống chung với rác,...tiến hành viết theo trình tự: hiện tượng xả rác thường gặp, nguyên nhân, mối nguy hại của hiện tượng đó, đề xuất những giải pháp cần ngăn chặn, bàn luận, bày tỏ suy nghĩ...

 *a. Mở bài*

- Vấn đề môi trường được quan tâm ntn trên thế giới và VN hiện nay.

- Xả rác nơi công cộng- một hành vi đáng bàn luận và phê phán

 *b. Thân bài*

\* Hành vi xả rác ra nơi công cộng và những biểu hiện thường gặp của những hành vi đó: thói quen vứt rác ra đường, nơi công cộng từ giấy gói quà, túi đựng, vỏ hộp, rác thải sinh hoạt, con vật chết,..Người lớn xả trẻ con xả...không ai cười, cũng chả ai lên án...

\* Nguyên nhân dẫn đến hành vi thiếu ý thức đó:

+ Chủ quan:

- Do thói quen xấu có từ lâu, thiếu ý thức, trách nhiệm giữ gìn môi trường: Họ cho rằng vấn đề rác thải là của quốc gia và trách nhiệm thu gom rác là của những người làm môi trường, không liên quan đến họ nên cứ thản nhiên vứt rác.

- Do thói lười nhác, ích kỉ: tiện đâu vứt đấy, nơi ấy không thuộc phạm vi nhà mình, có bẩn cũng không ảnh hưởng đến mình, ai cũng vậy nên không ai chê cười mình...

+ Khách quan:

- Do đất nước còn nghèo, các p.tiện thu gom rác còn hạn chế, có nơi không có phương tiện và người thu rác.

- Thời gian gom rác chưa đáp ứng được yêu cầu của người dân

- Không có chế tài xử phạt nghiêm khắc những vứt rác bừa bãi

 \* Tác hại của việc vứt rác bừa bãi:

+ Gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, làm hại đến sự sống con người: bệnh tật phát sinh (có khi thành dịch), giảm sút sức khoẻ

+ Làm cảnh quan bị ảnh hưởng, mất đi vẻ xanh, sạch, đẹp vốn có (có nơi bị biến dạng, phá huỷ do rác,...)

+ Kéo theo nhiều vấn đề cho sự p/triển kinh tế như tiềm năng du lịch bị hạn chế…

+ Ảnh hưởng đến hình ảnh dân tộc, giảm ấn tượngtốt đẹp,...

 \* Đề xuất những giải pháp khắc phục:

+ Nhà nước cần đầu tư rộng rãi công nghệ tiên tiến để thu gom, làm sạch, xử lí rác chuyên dụng; có đủ các thùng rác công cộng để dễ dàng bỏ rác ...

+ Thu gom rác vào nhiều giờ trong ngày với đa số người dân

+ Tuyên truyền rộng rãi trên các p.tiện t.tin đại chúng, nhà trường, nơi công cộng,...nhằm nâng cao nhận thức của công dân, rèn luyện ý thức bảo vệ môi trường,

+ Xử phạt nặng những trường hợp xả rác nơi công cộng, đường xá.

+ Hãy hành động từ những việc nhỏ nhất.

 \* Bàn luận

+ Bất bình trước việc xả rác tuỳ tiện diễn ra hàng ngày, hằng giờ ở khắp nơi

+ Xót xa khi đường xá ngập đầy rác thải, những nơi dan h lam thắng cảnh bị rác thải làm cho ô nhiễm...

+ Yêu quý, kính trọng những người thu gom rác: vất vả sớm tối nhưng nhiệt tình, say sưa với công việc

+ Việc xả rác nơi công cộng không phải là chuyện nhỏ nên đừng đợi đến ngày mai hoặc khi nào có điều kiện thì mới làm sạch.

 *c. Kết bài*

- Đánh giá đây là vấn đề quan trọng ảnh hướng lớn đến môi trường

- Hành động vứt rác bừa bãi đáng chê trách, cần lên án và phải chấm dứt ngay

- Liên hệ bản thân: Không vứt rác bừa bãi, tham gia tích cực các phong trào giữ gìn vệ sinh xanh-sạch- đẹp, tuyên truyền việc bảo vệ, giữ gìn môi trường khi có thể...

 *2. Yêu cầu về hình thức*

- Bài viết có bố cục 3 phần, luận điểm, luận cứ trình bày sáng rõ.

- Đảm bảo tính mạch lạc liên kết chặt chẽ giữa các ý, các phần.

- Dùng từ, viết câu, chính tả đúng.

- Trình bày sạch sẽ, khoa học.

 ***Đề 2:***

 *1 . Yêu cầu về nội dung*:

- HS viết bài nghị luận tập trung giãi bày những suy nghĩ, lí giải của mình theo trình tự: Vì sao giới trẻ hiện nay nghiện chơi điện tử, đó là đối tượng nào, phân tích tác hại của trò chơi điện tử, biện pháp phòng chống, đề xuất của cá nhân, bày tỏ thái độ của bản thân đối với hiện tượng chơi game và gửi bức thông điệp tới các bạn

 *a. Mở bài*

- Giới thiệu trò chơi điện tử như một ma lực có sức hấp dẫn kì lạ đối với một số HS hiện nay trong nhà trường phổ thông. Nhiều bạn mải chơi mà sao nhãng việc học tập và phạm nhiều sai lầm khác.

 *b. Thân bài*

- Biểu hiện: mải chơi, quyên giờ giấc...

- Lí giải tại sao trò chơi điện tử lại có sức hấp dẫn như vậy? (nội dung phong phú, đa dạng, nhiều trò chơi li kì,...)

- Những HS say mê trò chơi điện tử là những đối tượng nào? (Những HS lười học, mải chơi, gia đình bận rộn, thiếu sự quan tâm đến con cái hoặc nuông chiều con, bản thân bị bạn bè rủ rê, lôi kéo, dụ dỗ,.. )

- Phân tích tác hại của trò chơi điện tử:

+ Ảnh hưởng đến học tập: lơ là trong học tập, trốn học, bỏ học, dẫn đến kết quả học tập kém.

+ Tốn kém tiền bạc, thời gian

+ Ảnh hưởng tới đạo đức: Từ ham mê điện tử mà kéo theo nhiều tật xấu trong hs như: nói dối bố mẹ, ăn trộm ăn cắp để có tiền chơi điện tử, ...

+ Ảnh hưởng tới sức khoẻ bản thân: sức khoẻ suy giảm, suy nhược cơ thể, có thể sinh ra căn bệnh về thần kinh do luôn sống trong thế giới ảo, xa rời thực tế, không quan tâm đến đời sống thực, hờ hững, xa lánh người thân, tính khí thất thường

+ Ảnh hưởng tới g/đình, nhà trường và xã hội: bố mẹ bất hoà vì con cái, chất lượng học tập và đạo đức của nhà trường bị giảm, trong tương lai nguồn nhân lực lao động bị giảm sút, ảnh hưởng đến sự phát triển chung của xã hội

- Biện pháp phòng chống:

+ Nhà trường động viên, giúp trẻ nhận thức được mặt tiêu cực của trò chơi điện tử, tổ chức những trò chơi giải trí lành mạnh, khích lệ các em làm những việc có ích...

+ Gia đình dành thời gian quan tâm, giám sát, chăm sóc con cái, hướng các con vào việc học tập, giúp đỡ cha mẹ những việc vừa sức trong gia đình, ....

+ Bản thân các HS đó phải có nhận thức đúng đắn về trò chơi điện tử, chỉ khai thác mặt tích cực của trò chơi (giải trí, rèn tư duy, xả stress,..) không rủ rê, lôi kéo, dụ dỗ bạn bè, hạn chế dần, tập trung vào việc học tập

 *c. Kết bài*

- Bày tỏ thái độ của bản thân đối với hiện tượng chơi game và gửi bức thông điệp tới các bạn (chơi điện tử nhiều đến nghiện là đáng chê trách; vì cuộc sống bình yên, hạnh phúc của mỗi gia đình và xã hội mỗi cá nhân HS phải có c/s lành mạnh, chăm chỉ học tập, lao động, vươn tới mục tiêu sống có ích,...)

 *2. Yêu cầu về hình thức* (Như đề 1)

**BIỂU ĐIỂM**

- Điểm 9, 10: Biết làm bài văn nghị luận về sự việc, hiện tượng đời sống theo đúng yêu cầu. Trình bày lí lẽ rõ ràng, mạch lạc, có dẫn chững cụ thể, bố cục chặt chẽ. Đảm bảo về ngữ pháp, chính tả, dựng đoạn, liên kết câu.

- Điểm 7, 8: Cơ bản đảm bảo các yêu cầu trên; có một, hai ý khai thác chưa sâu, còn phạm vài lỗi về dùng từ, đặt câu, diễn đạt

- Điểm 5, 6: Bố cục đủ, ND chưa sâu sắc, hệ thống luận điểm còn có 2, 3 chỗ chưa rõ ràng, mắc từ 5 lỗi trở lên( không quá 10 lỗi).

- Điểm 3- 4: Bố cục chưa rõ ràng, lập luận chưa chặt chẽ, xây dựng luận điểm thiếu nhiều ý.

- Điểm 1-2: Bài làm quá yếu, không có nội dung, mắc lỗi quá trầm trọng về chính tả, dùng từ, diễn đạt, chữ viết ẩu.

- Điểm 0: không thực hiện các yêu cầu nêu trên

**D.Củng cố (3’)**

- Hết giờ GV thu bài - Nhận xét giờ làm bài của HS

- HS: Tiếp tục ôn tập văn bản nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống. Luyện một số đề trong SGK

**E.Hướng dẫn học bài và chuẩn bị bài mới (2’)**

Chuẩn bị “Truyện Kiều”

*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\**